

1 Lịch trình cho đến lúc nhập học

Trường tiểu học mà học sinh được học sẽ được quy định dựa theo địa chỉ nhà.  
Sẽ có thư về việc chuẩn bị nhập học từ UBND làng xã gửi đến.  
Phụ huynh cần tham gia các buổi hướng dẫn và buổi chuẩn đoán sức khỏe cho trẻ trước khi nhập học.  
Khi có điều gì không hiểu, hãy hỏi tại buổi hướng dẫn.  
Hãy để ý ngày giờ, đồ mang theo, quần áo mặc đi trong ngày lễ nhập học.

2 Đồ đạc cần chuẩn bị tại nhà

Cặp đeo, dụng cụ học tập, quần áo thể dục, giày đi trong nhà, giày thể dục v...v...  
Hãy tìm hiểu xem mua được ở đâu.  
Hãy viết tên trẻ vào tất cả đồ đạc mang đến trường.

3 Nhịp sinh hoạt

Hãy tập cho trẻ thói quen ngủ sớm dậy sớm. Hãy tập cho trẻ tự chuẩn bị đồ mang đi, và tập thói quen dọn dẹp.

4 Về việc xác nhận an toàn

Hãy cùng bé kiểm tra tuyến đường đi học và các nơi nguy hiểm.  
Hãy xác nhận với trẻ những việc cần lưu ý khi tan trường và khi trẻ ở một mình.  
Hãy cùng trẻ lập sẵn cách đối ứng khi thiên tai hoặc khi có động đất.

1 入学までのスケジュール

はい しょうがっこう じゅうしょ き  
入る小学校は、住所によって決まります。  
しちょうそん やくしょ にゅうがくじゅんび てがみ  
市町村の役所から入学準備の手紙が届きます。  
にゅうがくまえ けんこうしんだん せつめいかい かなら しゅつせき  
入学前の健康診断と説明会には必ず出席します。  
わ せつめいかい き  
分からないことは、説明会で聞きましょう。  
にゅうがくしき にちじ も もの ふくそう かくにん  
入学式の日時、持ち物、服装を確認しましょう。

2 家で準備するもの

ふんぼうく たいそうぎ うわば うんどうくつ  
ランドセル、文房具、体操着、上履き、運動靴など  
か かくにん  
どこで買えるか確認しましょう。  
も もの なまえ か  
持ち物にはすべて名前を書いてください。

3 生活リズム

はやねはやお しゅうかん  
早寝早起きの習慣をつけましょう。  
も もの じぶん ようい かつづ  
持ち物を自分で用意したり、片付けができるように  
れんしゅう  
練習しましょう。

4 安全についての確認

とうこう げこう みちじゅん きけん かしょ かくにん  
登校や下校する道順や危険な箇所を確認  
しましょう。  
ほうかご こ す としき ちゅうい かくにん  
放課後や子どもだけで過ごす時の注意を確認  
しましょう。  
じしん さいがいじ たいおうほうほう き  
地震や災害時の対応方法を決めておきましょう。



Pháp nhân công ích Hiệp hội giao lưu quốc tế tỉnh Akita (AIA)

公益財団法人 秋田県国際交流協会

Tư vấn bằng  
 điện thoại  
 018-884-7050

〒010-0001 秋田市中通2-3-8 アトリオン1階  
Akita shi, chou dori 2-3-8 tòa nhà ATORION Tầng 1  
【Số điện thoại】018-893-5499 【Số FAX】018-825-2566  
【Thư điện tử】aia@aiahome.or.jp  
【Thời gian mở cửa】  
月(Thứ 2)～金(Thứ 6)、第3土(Thứ 7 tuần thứ 3) / 9:00-17:45



Tiếng Việt  
Bản tin  
Số 18

Tài liệu phát miễn phí!

せいかつじょうほう し  
生活情報誌  
えいあいえい!!!

《Mục lục》

- P. 1 Chế độ học đường tại Nhật
  - P. 2 Lớp 1 tiểu học
  - P. 3 Đặc trưng của trường tiểu học Nhật bản
  - P. 4 Chuẩn bị nhập học vào trường tiểu học
- 《目次》
- P. 1 日本の学校制度
  - P. 2 小学校の1年
  - P. 3 日本の小学校の特徴
  - P. 4 小学校入学準備



Xin giới thiệu đến quý phụ huynh người nước ngoài,  
về lối sinh hoạt của trường tiểu học tại Nhật.

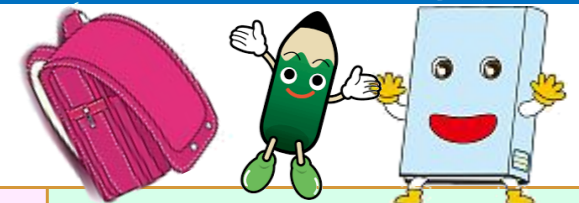
外国人保護者の方に、日本の小学校生活を紹介します。

Chế độ học đường tại Nhật

日本の学校制度

Đầu tiên, chúng ta cùng tìm hiểu về chế độ học đường tại Nhật.

はじめに、日本の学校制度について知りましょう。



<p>Trong 9 năm từ 6 tuổi đến 15 tuổi là những năm giáo dục bắt buộc. 6歳～15歳までの9年間は義務教育です。</p>		<p>Để nhập trường, cần phải thi kỳ thi đầu vào. 入るためには、入学試験があります。</p>		
3 tuổi ~ 3歳~	6 tuổi ~ 6歳~	12 tuổi ~ 12歳~	15 tuổi ~ 15歳~	18 tuổi ~ 18歳~
Nhà giữ trẻ ※Vườn trẻ được chứng nhận 幼稚園	Trường tiểu học (6 năm) ※Trung tâm nhi đồng 小学校(6年間)	Trường cấp hai (3 năm) 中学校(3年間)	Trường cấp ba (3 năm) 高等学校(3年間)	Trường đại học, trường trung cấp v...v... 大学、専門学校など

※1 Cũng có nhà trẻ và vườn trẻ được chứng nhận có nhận giữ trẻ từ 0 tuổi. Hãy đọc báo thông tin đời sống số 15 (Phát hành tháng 2 năm 2015), để hiểu về Vườn trẻ được chứng nhận.

※2 Nơi trông giữ học sinh tiểu học sau giờ học trên trường hoặc vừa học vừa chơi trong kỳ nghỉ hè, dành cho những học sinh không có phụ huynh ở nhà cả ngày.

※1 0歳から入れる認定こども園や保育所もあります。認定こども園については、生活情報誌No.15(2015年2月発行)をご覧ください。

※2 日中保護者が家庭にいない小学生が、放課後や夏休みなどに勉強したり遊んだりして過ごせる場所です。





# Lớp 1 tiểu học

# しょうがっこう ねん 小学校の1年

Trường học ở nhật bắt đầu vào tháng 4, kết thúc năm học vào tháng 3. Một niên học chia làm 2 học kỳ.

日本の学校は4月に始まり3月に終わります。前期と後期の2学期制です。

	Tháng	つき 月	Các sự kiện	ぎょうじ 行事など
Học kỳ đầu ぜんき 前期	Tháng 4	4月	Lễ nhập học / Lễ khai giảng  Khám sức khỏe  Tham quan giờ học  PTA  Giáo viên thăm gia đình	にゅうがくしき しぎょうしき 入学式/始業式  けんこうしんだん 健康診断  じゅぎょうさんかん 授業参観  PTA  かていほうもん 家庭訪問
	Tháng 5	5月	Đại hội thể thao  Huấn luyện ty nạn	うんどうかい 運動会  ひなんくんれん 避難訓練
	Tháng 6	6月	Du lịch học tập (Học sinh năm lớp 6)	しゅうがくりょこう ねんせい 修学旅行(6年生)
	Tháng 7	7月	PTA	PTA
	Tháng 8	8月	Họp phụ huynh riêng  Nghỉ hè	こじんめんだん 個人面談  なつやす 夏休み
	Tháng 9	9月	Lễ bế giảng	しゅうぎょうしき 終業式
Học kỳ sau こうき 後期	Tháng 10	10月	Lễ khai giảng  Nghỉ thu  Buổi lễ phát biểu thành quả học tập	しぎょうしき 始業式  あきやす 秋休み  がくしゅうはっぴょうかい 学習発表会
	Tháng 11	11月	PTA	PTA
	Tháng 12	12月	Họp phụ huynh riêng	こじんめんだん 個人面談
	Tháng 1	1月	Nghỉ đông	ふゆやす 冬休み
	Tháng 2	2月	PTA	PTA
	Tháng 3	3月	Lễ tổng kết năm học / Lễ tốt nghiệp  Nghỉ xuân	しゅうりょうしき そつぎょうしき 修了式/卒業式  はるやす 春休み

# Đặc trưng của trường tiểu học Nhật bản 日本にほんの小学校しょうがっこうの特徴とくちょう

## 1 Hoạt động ngoại khóa

Ngoài những giờ học như quốc ngữ và toán học, thể dục và âm nhạc v...v..., học sinh còn luân phiên nhau hỗ trợ cấp cơm trưa và trực nhật, các bạn sẽ hỗ trợ nhau múc cơm trưa, hoặc dọn dẹp vệ sinh trong trường.

## 2 Rất nhiều sự kiện

Tại các buổi lễ bắt đầu hoặc kết thúc năm học, giữa học kỳ trước và học kỳ sau như các lễ nhập học, lễ bế giảng, lễ khai giảng, lễ tổng kết năm học, lễ tốt nghiệp v...v..., thì lễ nhập học và lễ tốt nghiệp cũng có sự tham gia của phụ huynh.

Tại đại hội thể dục thể thao, học sinh sẽ chia đội để phân tranh thắng thua bằng các hoạt động thể dục. Dã ngoại là hoạt động trải nghiệm học tập được tổ chức ngoài trời chẳng hạn như đi tham quan các công ty v...v..., tu học du lịch là trải nghiệm có chương trình du lịch ngủ lại qua đêm.

## 3 Vai trò của gia đình

Gia đình sẽ phụ trách trả các khoản phí ăn trưa và các phí như phí du lịch học tập v...v...

Khi con em nghỉ học, đi trễ, về sớm, nghỉ học giờ thể dục v...v..., thì phụ huynh phải liên lạc với nhà trường.

Trường sẽ gửi những lá thư quan trọng để liên lạc gọi là Otayori, phụ huynh nhất định phải đọc, khi không hiểu thì hãy hỏi lại nhà trường.

Tham quan lớp học là ngày mà phụ huynh có thể vào dự giờ học của trường.

Giáo viên thăm gia đình là việc giáo viên của trường đi dọc theo đường đi học về của các em học sinh và quan sát môi trường sống của gia đình học sinh.

Họp phụ huynh riêng là việc giáo viên và phụ huynh cùng gặp để trao đổi về việc của con trẻ.

Gia đình phải tập cho trẻ thói quen học tập tại nhà.

PTA là từ viết tắt của Parents Teachers Association, vì đây là hoạt động họp phụ huynh học sinh của nhà trường dành cho học sinh, nên hãy tích cực tham gia.

## 1 科目かものいがい以外の活動かつどう

国語や算数、体育や音楽などの科目以外に給食や掃除の当番があり、子どもたちは協力して、給食の配膳をしたり、学校内の掃除をします。

## 2 たくさんの行事ぎょうじ

入学式・終業式・始業式・修了式・卒業式などは、前期と後期や学年が変わるときの始まりと終わりに行う儀式で、入学式と卒業式は保護者も出席します。

運動会は、体育の行事でチームごとに競争します。

遠足は社会見学など学校の外で行う体験学習で、修学旅行は宿泊活動も体験します。

## 3 家庭かていの役割やくわり

給食費や修学旅行などの費用は家庭で負担します。

欠席・遅刻・早退・体育の授業を休むときなど、保護者から学校に連絡しなければなりません。

学校からの大切な連絡は「おたより」で配られますから、必ず読み、分からない時は学校に聞きましょう。

授業参観は保護者が学校の授業を見ることができるといえます。

家庭訪問は、学校の先生が子どもの登下校の道順や家庭の環境を見るために行きます。

個人面談は、先生と保護者が子どもの事について話し合います。

家庭学習の習慣を付けなければなりません。

PTAとはParents Teachers Associationの略称で、子どもたちのために保護者と学校が協力して行う活動の事なので、積極的に出席しましょう。